

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDVN ngày ... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 29 tháng 10 năm 2025

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.**

CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Bình



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SÊ SAN 4A**

Số: 06/2025/NQ/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 29 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

*“V/v: Miễn nhiệm Tổng Giám đốc và bổ nhiệm chức vụ phó Tổng Giám đốc
Công ty cổ phần thủy điện Sê San 4A”*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật số: 76/2025/QH15, sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số luật trong phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, trong đó có Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Sê San 4A:

Căn cứ biên bản họp HĐQT số: 04/2025/BB-HĐQT, ngày 17/10/2025 của HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Sê San 4A.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Phê duyệt miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn An kể từ ngày 01/11/2025.

Điều 2: Phê duyệt bổ nhiệm Ông Nguyễn An thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc điều hành Công ty cổ phần thủy điện Sê San 4A kể từ ngày 01/11/2025.

Thông tin về Ông Nguyễn An như sau:

- Họ và tên: **Nguyễn An.**
- Sinh ngày:
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Số CCCD: , cấp ngày



- Địa chỉ thường trú:

Nhiệm vụ của Ông Nguyễn An thực hiện theo Điều lệ hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Các chế độ của Ông Nguyễn An được hưởng theo quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2025. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các phòng, Ban Công ty có liên quan căn cứ nghị quyết thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Công bố thông tin;
- Lưu VP, HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÌNH



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	S4A	Nguyễn An		TV HĐQT kiêm phó TGD điều hành		CCCD					1.550.000	3,67%	26/06/2012			
1.01	S4A	Thái Thị Mìn			Mẹ đẻ	CCCD					422.000	1,00%	26/06/2012			
1.02	S4A	Đặng Văn Bảy			Bố vợ	CCCD					0	0,00%	01/01/2021			
1.03	S4A	Nguyễn Thị Kim Loan			Mẹ vợ	CCCD					0	0,00%	01/01/2021			
1.04	S4A	Đặng Thị Thùy Trang			Vợ	CCCD					100.000	0,24%	01/04/2015			
1.05	S4A	Nguyễn Thị Hoa			Chị	CCCD					0	0,00%	26/06/2012			
1.06	S4A	Nguyễn Kiêm		Thành viên HĐQT	Anh	CCCD					356.000	0,84%	26/06/2012			
1.07	S4A	Nguyễn Thanh			Anh	CCCD					125.000	0,30%	26/06/2012			
1.08	S4A	Nguyễn Thị Lập			Chị	CCCD					125.000	0,30%	26/06/2012			
1.09	S4A	Nguyễn Sang			Anh	CCCD					125.000	0,30%	26/06/2012			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1,10	S4A	Nguyễn Bình		Chủ tịch HĐQT	Anh	CCCD					768.694	1,82%	26/06/2012			
1,11	S4A	Ngô Anh Dũng			Anh rể	CCCD					0	0,00%	01/01/2021			
1,12	S4A	Bùi Thị Kim Phụng			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	01/01/2021			
1,13	S4A	Bùi Anh Kiệt			Anh rể	CCCD					5.804	0,01%	01/01/2021			
1,14	S4A	Nguyễn Thị Hồng Hải			Chị dâu	CCCD					100.000	0,24%	01/01/2021			
1,15	S4A	Tô Hoàng Mi			Chị dâu	CCCD					0	0,00%	01/01/2021			
1,16	S4A	Lê Vũ Đa Uyên			Chị dâu	CCCD					461.475	1,09%	26/06/2012			
1,17	S4A	Nguyễn Phúc Vĩ			Con						0	0,00%	01/04/2015			Còn nhỏ chưa có CCCD
1,18	S4A	Nguyễn Ngọc Khánh Băng			Con						0	0,00%	01/04/2015			Còn nhỏ chưa có CCCD
1,19	S4A	Công ty TNHH 30-4 Gia Lai			Ông Nguyễn An lâm TGD	ĐKKD					21.861.903	51,81%	23/11/2021			
1,20	S4A	CTCP 30/4 Phúc Tín			Ông Nguyễn An lâm CTHĐQT	ĐKKD					0	0,00%	20/02/2019			



Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1,21	S4A	CTCP thủy điện Đắk Pô Kei			Ông Nguyễn An lâm CTHĐQT	ĐKKD					0	0,00%	22/11/2021			

